

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng Thứ Sáu, ngày 21/11/2025.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 257: Họ không biết làm, không biết nói, cũng không biết nghĩ

Người chân thật giác ngộ có cách làm, cách nói, cách nghĩ đều theo khuôn mẫu của Phật Bồ Tát, hay nói cách khác, họ không còn làm, nói, hay nghĩ theo ý riêng của mình. Do đó, Hòa Thượng đã khẳng định: ***“Người chân thật giác ngộ thì họ tất cả đều là vô ngã”***. “Vô ngã” được hiểu là không còn chấp trước vào “cái ta”. Khi không còn cái ta, mọi sở hữu như nhà cửa, con cái, vợ chồng, tài sản, danh vọng và địa vị cũng không còn là “cái của ta”. Khi chúng ta qua đời, những chấp trước này đều không thể bám víu. Hòa Thượng nói: ***“Người đã chân thật giác ngộ, triệt để giác ngộ thì tất cả đều là vô ngã. Mọi việc họ làm đều không mang tính cạnh tranh với đại chúng xã hội, mà chỉ nhằm mục đích mang lại lợi ích cho xã hội”***. Vì vậy, họ không biết làm, không biết nói, cũng không biết nghĩ. Chúng ta hiểu rõ được đạo lý này sẽ biết được làm thế nào để tu hành, làm thế nào để ở ngay trong cuộc sống này chân thật đạt được đạo quả. Thực tế, hằng ngày, chúng ta vẫn làm, nói và suy nghĩ theo ý riêng của mình. Những hành động này đều bị sai khiến bởi các tập khí phiền não như “ảo danh ảo vọng”, “tự tư tự lợi”, ý niệm hưởng thụ “năm dục sáu trần”, cùng với “tham, sân, si, mạn”.

Hôm trước, một số thành viên trong đội cơ sở vật chất đã xin phép đi hộ niệm cho ông ngoại của họ. Nhưng sau khi mọi người hộ niệm được khoảng 3 giờ thì người nhà của người mất đã ngăn cản vì họ khởi tâm đố kỵ. Đối với một người sắp lâm chung, sự an ủi từ những người xung quanh là vô cùng cần thiết, đặc biệt là nếu có nhiều người dùng tâm thiện lành để niệm Phật cho họ. Tuy nhiên, những người con thấy người khác làm được việc mà bản thân mình không làm được, liền sinh tâm đố kỵ và ngăn cản việc hộ niệm. Hậu quả là nhóm hộ niệm phải quay về, còn người bệnh phải nằm một mình trong khi con cái đi ngủ. Tâm đố kỵ là một loại phiền não rất vi tế và nguy hiểm. Khi không làm được điều tốt, con người rất dễ sinh tâm đố kỵ. Cái tâm này mỗi chúng ta đều có, cần phải

cảnh giác cao độ. Sự đổ kỵ sẽ tạo ra chướng ngại, từ đó dẫn đến những hành vi sai trái và kết thành tội nghiệp bất thiện.

Hòa Thượng dạy rằng: **“Người hiểu được đạo lý sẽ biết cách tu hành, biết cách đối nhân xử thế tiếp vật trong cuộc sống thường ngày”**. Đó là vì họ thấu hiểu đạo lý “*y giáo phụng hành*”, nghe lời dạy và làm theo, không tự ý sáng tác hay sáng tạo. Hòa Thượng đã nói: **“Cả đời của tôi, tôi chỉ nghe lời thầy dạy. Thầy bảo làm thì tôi làm, thầy bảo không làm nhất định không làm. Cho nên trong cuộc đời tôi cũng có chút thành tựu”**. Hằng ngày, nếu ta vẫn khởi ý niệm: “*Cách nghĩ này là của tôi, cách nói này là của tôi, cách làm này là của tôi*” thì sẽ dẫn đến nhiều hậu quả. Nhiều người thích làm theo cách mới, ban đầu có thể vang danh thiên hạ, nhưng rồi cũng “*thân tàn ma dại*”, không còn chỗ đứng trong xã hội. Họ đã dẫn dắt nhiều người đi vào con đường sai lầm. Một lời nói sai, một việc làm sai, hoặc một ý nghĩ sai đều có thể dẫn dắt vô số người mắc lỗi theo. Hòa Thượng từng nói: **“Người dẫn dắt sai lầm chỉ có thể thoát khỏi sự đọa lạc khi những người bị họ dẫn dắt không còn đọa lạc nữa. Họ phải gánh chịu hậu quả cho những người vì họ mà sai lầm”**. Do đó, nhân quả này rất đáng sợ.

Hòa Thượng thường xuyên nhắc nhở chúng ta rằng: **“Hãy từ bỏ cách làm, cách nói và cách nghĩ của bản thân. Thay vào đó, hãy làm, nói và nghĩ theo khuôn mẫu của Phật Bồ Tát và Thánh Hiền”**. Lời dạy của Thánh Hiền và Phật Bồ Tát đã được minh chứng qua không gian và thời gian. Ví dụ, lời dạy của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã gần 3.000 năm, còn lời dạy của Khổng Lão Phu Tử cũng đã trên 2.000 năm. Ngược lại, người ngày nay có nhiều “*sáng tạo*”, nhưng thực chất đó chỉ là vọng tưởng nhằm khẳng định bản ngã, chứng minh sự hiểu biết và hơn người.

Hòa Thượng nhiều lần nhắc nhở rằng: **“Đức Phật Thích Ca Mâu Ni không hề sáng chế hay sáng tạo, Khổng Lão Phu Tử cũng không sáng tạo”**. Khổng Lão Phu Tử nói: **“Thuật nhi bất tác”**, ý nói chỉ thuật lại lời dạy của người xưa. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni cũng từng tuyên bố: **“Ta chỉ nói lại những gì mà bảy đời chư Phật quá khứ đã nói, cũng không có sáng tạo”**. Điều này cho thấy, Cổ Thánh Tiên Hiền và chư Phật, Bồ Tát đều vô cùng khiêm tốn và khiêm nhường, trong khi chúng ta ngày nay lại tự ý sáng tác, sáng tạo ra mọi thứ. Một viên thuốc hay một liều vắc xin trước khi sử dụng rộng rãi cần được thử nghiệm nhiều lần.

Tuy nhiên, phương pháp tu hành, vốn là điều tối quan trọng giúp con người tu sửa bản thân và vượt thoát sinh tử, lại bị người ngày nay xem nhẹ, thậm chí còn tự ý sáng tạo. Thái độ hời hợt đối với việc vượt thoát sinh tử cho thấy tâm cầu giải thoát của họ chưa chân thật và kiên cố.

Hòa Thượng từng nhiều lần nhắc nhở: ***“Chúng sanh ngày nay thích nghe lời lừa gạt, không thích nghe lời khuyên”***. Những người nói lời dễ nghe, đường mật, hoặc tăng bốc để làm người khác vui lòng là vì họ mưu cầu lợi lộc cho bản thân. Họ không quan tâm đến việc người nghe có đọa lạc vào đường ác hay không. Khi có người đề nghị nếu giảng mà khen ngợi vài câu sẽ thu hút đông người nghe, tôi đã trả lời: ***“Nếu mọi người muốn nghe khen thì có thể đi tìm nơi khác”***. Việc này cũng để cho chúng ta tự phản tỉnh vì sao người ta lại thích nghe những lời giả dối? Đó là vì lời giả dối thuận tai, trong khi lời nói thẳng nói thật lại nghịch tai, khiến người ta không chấp nhận được. Đã có nhiều người đến rồi rồi bỏ lớp học này. Có người vừa đến đã bỏ đi, hoặc có người tham gia vì ảo danh, ảo vọng và cũng bỏ đi chỉ sau vài buổi.

Trước đây, một giáo viên từng học chuẩn mực Thánh Hiền đã xin làm giáo viên trong hệ thống, nhưng đã bỏ cuộc chỉ sau một ngày thử việc, cô đã thắc mắc lý do các giáo viên trong hệ thống giáo dục Khai Minh Đức có thể đảm đương được những công việc này. Những người này được đào tạo để trở thành giáo viên dạy chuẩn mực Thánh Hiền, nhưng nếu họ chỉ học lý thuyết mà không thực hành thì sẽ không thể đảm đương công việc, thậm chí khó trở thành một người bình thường! Chỉ khi thật làm, chúng ta mới có thể trải qua sự luyện tâm. Hiện nay, số lượng người học Phật Bồ Tát và Thánh Hiền trên hình thức rất nhiều, nhưng số người học để đối trị và viên ly tập khí phiền não lại quá ít.

Mặc dù hiện tại chúng ta đang học theo Hòa Thượng Tịnh Không, đang niệm Phật và khuyến khích mọi người niệm Phật, nhưng vẫn có người công khai trên diễn đàn cho rằng ***“Thầy Vọng Tây bây giờ đã bỏ tu, bỏ niệm Phật rồi”***. Việc tu học Phật pháp đòi hỏi mỗi người phải tự soi chiếu bản thân, xem mình đã thực hành được những điều chư Phật, Bồ Tát đã dạy hay chưa. Sau năm năm, mười năm tu hành, bản thân chúng ta đã có sự thay đổi nào chưa? Nếu không có sự thay đổi, như lời Ngài Lý Bình Nam từng nói: ***“Đáng sanh tử như thế nào vẫn phải sanh tử như thế đó, đáng đọa lạc như thế nào vẫn phải đọa lạc như thế đó. Phật Bồ***

Tát không cách gì giúp chúng ta được”. Một số người lầm tưởng rằng danh vọng, địa vị và tiền tài có thể giúp họ ngoại trừ quy luật nhân quả. Chính suy nghĩ sai lầm này khiến họ ngang nhiên bất chấp đạo lý, tạo tác những việc làm sai trái. Tuy nhiên, chúng ta cần phải thấu hiểu đã tạo nghiệp thì nhất định phải thọ nghiệp.

Mục đích học Phật là học sự giác ngộ của Phật. Các hàng Bồ Tát khi học theo Phật đều phải thực hành theo một cách triệt để. Không có Bồ Tát nào tự sáng chế ra phương pháp riêng để thành tựu đạo quả. Có thể hiểu đơn giản là học trò phải làm theo Thầy. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là một vị Thầy lớn và các học trò phải làm theo Ngài. Người làm theo 100% sẽ thành Phật; làm được đến 90% là các hàng Đẳng Giác Bồ Tát và mức độ thành tựu giảm dần. Tuy nhiên, phàm phu chúng ta lại không làm theo Thích Ca Mâu Ni Phật mà chỉ làm theo tập khí phiền não của chính mình. Nếu học Phật Bồ Tát, Thánh Hiền mà hằng ngày, khởi tâm động niệm vẫn là của một phàm phu thì việc học đó chỉ là hình thức, không đạt được lợi ích chân thật. Người thật học, thật làm giống như bảo vật trân quý; dù có tô son thiếp vàng hay không, bản chất vẫn là vật trân quý. Ngược lại, nếu học mà không làm theo lời Phật Bồ Tát, Thánh Hiền thì giống như món đồ bên ngoài được tô son thiếp vàng, dùng nghệ thuật điêu khắc cho đẹp, nhưng bản chất bên trong lại là gỗ mục nát, hư hoại. Hòa Thượng thường nhắc nhở: ***“Tài, sắc, danh, thực, thù là năm gốc rễ của địa ngục. Chúng ta học Phật rồi mà vẫn đắm chìm trong năm dục thì giống như gỗ mục. Chúng ta tham đắm một điều đã có thể dọa Địa ngục, nếu tham và đắm chìm trong cả năm điều thì không thể tránh khỏi sự dọa lạc***”.

Hòa Thượng nói: ***“Người mà nhà Nho gọi là đại trượng phu hay trong kinh điển nhà Phật gọi là đại anh hùng, chính là người có thể khắc chế được dục niệm. Việc mà người thông thường không làm được nhưng họ có thể làm được, đó gọi là anh hùng, đại trượng phu***”. Trong đời này, người thấy lợi không màng, thấy khó khăn dần thân giúp đỡ chính là đại anh hùng, bậc quân tử. Trái lại, kẻ tiểu nhân luôn chỉ nghĩ đến lợi hại, có lợi thì làm, không lợi thì thôi.

Trong những tuần gần đây, đất nước chúng ta phải oằn mình chịu đựng bão lũ, những cảnh thống khổ và lời kêu cứu diễn ra khắp mọi nơi. Những người đang dần thân cứu giúp đồng bào gặp khó khăn chính là bậc đại trượng phu, đại anh hùng. Ngược lại, những người không đoái hoài đến sự thống khổ của đồng loại, chỉ an hưởng sự yên bình riêng mình chính là kẻ tiểu nhân. Bồ Tát Địa Tạng đã

làm ra biểu pháp cho chúng ta khi phát ra đại nguyện: **“Địa ngục vị không, thế bất thành Phật. Chúng sanh độ tận, phương chứng Bồ Đề”**. Ý nghĩa là Ngài nguyện chỉ thành Phật khi địa ngục trống không và chỉ chứng quả Bồ Đề khi đã độ hết chúng sanh. Nếu chúng ta học theo chư Phật, Bồ Tát mà lại thờ ơ trước sự đau khổ của chúng sanh thì chúng ta chưa thực sự là người học Phật Bồ Tát. Chúng ta học Phật Bồ Tát mà nơi nơi có chúng sanh đau khổ nhưng chúng ta lại không hề quan tâm, vậy thì chúng ta đâu phải là người học Phật Bồ Tát!

Hòa Thượng nói: **“Thánh Hiền thế gian và xuất thế gian đều làm ra tấm gương cho chúng ta noi theo”**. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thị hiện ở đời chính là một tấm gương biểu pháp. Xuất thân của Ngài là một bậc Vương tử cao quý, có đầy đủ vinh hoa phú quý mà thế gian hằng mong cầu. Tuy nhiên, Ngài đã buông xả vương vị, từ bỏ sự hưởng thụ **“năm dục sáu trần”** để chọn một cuộc sống đơn sơ, thanh bần. Suốt cuộc đời, Ngài **“trì bình”** khát thực để gieo duyên lành với chúng sanh, thực hành hạnh **“ngày ăn một bữa, đêm ngủ dưới gốc cây”**. Ngài sống đời khổ hạnh để gần gũi, thấu hiểu và cứu vớt những chúng sanh khổ nạn

Trong **“Kinh Vô Lượng Thọ”**, Đức Phật đã dạy: **“Một ngày tu hành ở Ta Bà bằng tu hành cả 100 năm ở Cực Lạc”**. Chính vì thế giới Ta Bà có nhiều chúng sanh khổ nạn nên mới cần chúng ta cứu giúp. Ngược lại, thế giới Cực Lạc đều là Bất Thối Bồ Tát nên không cần sự cứu giúp. Việc phóng sanh ở Việt Nam rất thuận tiện và dễ dàng, đã trở thành một nét đẹp văn hóa mà nhiều người, không chỉ người học Phật, đều muốn làm, nhất là dịp 23 Tháng Chạp hay ngày Tết. Tuy nhiên, ở Mỹ lại không như vậy. Thầy trò tôi đi phóng sanh hơn 10 thùng cua mỗi ngày. Nhiều đến mức người bán phải thắc mắc chúng tôi mua nhiều cua vậy để làm gì như vậy. Sau đó chúng tôi đã giải thích việc mua nhiều cua để phóng sanh, nhưng họ không hề biết phóng sanh là gì. Điều này cho thấy, ở thế giới Ta Bà, nhất là thời điểm hiện tại, rất nhiều người đang cần được cứu giúp, rất cần chúng ta nhường cơm xẻ áo.

Hòa Thượng nói: **“Đức Phật Thích Ca Mâu Ni trải qua đời sống nửa ngày ăn một bữa, dưới gốc cây ngủ một đêm, là trải qua đời sống khỏe mạnh nhất. Đời sống này chính là quay về với đại tự nhiên, chính là sự chánh thường”**. Trong khi đó, đời sống hiện tại của chúng ta lại khác thường. Gần đây, chúng ta có làm phóng sự về các học sinh ở Giàng Trù B (thuộc tỉnh Hà Giang trước đây),

những đứa trẻ có lòng bàn chân sạm đen, da chai dày vì hằng ngày phải đi trên sỏi đá, đầu trần chân đất, sau đó, chúng ta tặng áo ấm, áo phao, và ủng cho các con, việc làm này có thể tốt ở hiện tại nhưng về lâu dài chưa chắc đã là tốt! Bởi lẽ, nếu các con quen với áo phao, với ủng, sau này không còn những thứ đó nữa thì sẽ gặp khó khăn. Do đó, nhiều khi chúng ta tưởng rằng mình đang làm việc tốt, nhưng lại chưa chắc đã tốt, vì vô tình làm cho sinh hoạt của người khác bị đảo lộn, xáo trộn. Chân đã quen mang giày, mang ủng, nếu sau này giày ủng hư hỏng và không có đồ thay thế thì các em sẽ khó bước đi trên sỏi đá, nhất là vào mùa Đông lạnh buốt cắt da, cắt thịt.

Hòa Thượng khẳng định: ***“Quay về với hoàn cảnh đại tự nhiên là đời sống chánh thường”***. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã quay về với đại tự nhiên một cách toàn diện. Tâm Ngài không còn lo buồn, thân Ngài không còn cảm nhận khổ vui. Đây chính là trạng thái *“lìa khổ được vui”* mà Kinh điển thường đề cập. Chúng ta cần phải hiểu: *“Được vui”* trong nhà Phật gọi là *“đắc lạc”* - không phải là cái vui trong khổ vui. Khổ vui (gồm buồn, vui, thương, ghét, giận hờn) là tương đối. Rời khỏi những khổ vui đó mới là trạng thái an vui chân thật. Do đó, khi học Phật, chúng ta phải đạt được niềm vui chân thật, tức là loại bỏ được những thứ quấy nhiễu như: ảo danh, ảo vọng, tự tư tự lợi, ý niệm hưởng thụ *“năm dục sáu trần”* và không chế được *“tham, sân, si, mạn”*. Niềm vui đó mới là niềm vui chân thật.

Để thành tựu viên mãn và vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc ngay trong một đời này, Hòa Thượng dạy: ***“Nhất định phải nghiêm trì Ngũ giới, Thập thiện, không được phạm và nhất định phải buông bỏ tự tư tự lợi”***. Đặc biệt, Hòa Thượng nhấn mạnh đến việc buông bỏ *“tự tư tự lợi”*. Rõ ràng, hầu hết mọi người đều mắc phải tâm *“tự tư tự lợi”*, biểu hiện qua sự lo sợ được, mất, hơn, thua, lời, lỗ. Một số người lo sợ rằng nếu bố thí hết thì sẽ không còn gì để sinh sống, điều này cho thấy họ vẫn chưa có niềm tin trọn vẹn.

Cả cuộc đời Hòa Thượng đã là một sự biểu pháp: Ngài một mình ở xứ lạ, quê người, nhưng vẫn làm được rất nhiều việc lợi ích chúng sanh như xây trường học, viện dưỡng lão và cả đời tích cực giảng Kinh nói Pháp. Ngài càng làm càng hanh thông, đặc biệt là Ngài không hề xin hay vận động quyền góp. Chúng ta cần nhìn vào đó để thấy được sự giàu sang, sung túc chân thật của việc bố thí, điều mà người thế gian ngày nay chưa nhận ra được. Tôi thường động viên những

người làm các lò đậu, vườn rau hãy tích cực làm việc vì bà con miền Trung đang cực khổ, cần được giúp đỡ nhiều hơn.

Cho nên, Hòa Thượng nói: ***“Người tu hành muốn thành tựu và vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc ngay trong một đời này, nhất định phải giữ Ngũ giới, Thập thiện, không được phạm và nhất định phải buông bỏ tự tư tự lợi”***. Chúng ta phải nhận thức rõ: Nếu khởi tâm động niệm vẫn vì lợi ích cá nhân thì đó là một phàm phu mê muội, chưa giác ngộ. Ngược lại, người giác ngộ thì mọi khởi tâm động niệm, lời nói và việc làm đều hướng đến phúc lành cho cộng đồng, lợi ích cho xã hội. Khi thực hành nhiều, chúng ta sẽ thấy những lời dạy này vô cùng lợi ích. Hòa Thượng dạy chúng ta vì Ngài đã chân thật làm được, chân thật cảm thụ, chân thật có niềm vui, hạnh phúc trong việc làm này. Khi chúng ta thật làm nhiều rồi cũng sẽ cảm nhận được niềm vui, hạnh phúc trong công việc và càng làm càng mạnh mẽ. Đối với những vườn rau, lò đậu mà tôi đề xướng mọi người làm, tôi đều quan tâm sát sao đến đời sống và hỗ trợ thiết thực cho người làm khi họ gặp khó khăn. Khi nghĩ đến lợi ích cho cộng đồng, chúng ta cũng nên nghĩ đến lợi ích cho những cá nhân phục vụ cộng đồng. Hòa Thượng nói: ***“Người nào chân thật phát tâm vì cộng đồng phục vụ, chư Phật, Bồ Tát và Long Thiên Hộ Pháp sẽ lo cho họ”***.

Bài học hôm nay Hòa Thượng dạy về người chân thật giác ngộ, đó là họ đạt đến sự vô ngã chân thật. Khi không còn “*cái ta*” thì không có cái gọi là “*cái của ta*”. Người thực sự học Phật là người biết hy sinh, phụng hiến./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!